

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 13-01-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Ông Dương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 04/3/2002 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ánh và bà Kiều Thị Nga; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/06/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự theo Bản án số 37/2019/HS-ST (Khi phạm tội là người dưới 18 tuổi); Ngày 06/09/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo Bản án số 57/2019/HS-ST, Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 20/06/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H buộc Nguyễn Văn M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng tù (ngày 27/09/2021 chấp hành xong hình phạt tù, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/11/2022 đến nay; *Có mặt*

- Bị hại: Anh Nguyễn Bảo T; Sinh năm 1990; Trú tại: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Kinh doanh - *vắng mặt*

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Bảo Diệp K; Sinh năm 1996; Trú tại: Số nhà BT501, khu đô thị V thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M là nhân viên quán cà phê M ở địa chỉ số 33, đường V, thuộc tổ dân phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình làm việc tại quán cà phê, M biết được tiền bán cà phê trong ngày thường được anh Nguyễn Bảo T, là chủ quán cất trong chiếc két sắt để ở quầy thu ngân ở tầng 1 của quán. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, M biết chị Nguyễn Bảo Diệp K, là nhân viên thu ngân của quán để tiền bán cà phê ở trong két sắt nên M nảy sinh ý định trộm cắp số tiền bán cà phê của quán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng gần 23 giờ cùng ngày, sau khi hết giờ làm Nguyễn Văn M được giao nhiệm vụ khóa chốt cửa kính ở khu vực tầng 2 của quán. Khi đi lên tầng 2, M chỉ kéo cửa kính lại, không khóa với mục đích sau đó sẽ quay lại đột nhập vào quán để trộm cắp số tiền để trong két sắt. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Bảo Diệp K sau khi tính toán số tiền bán hàng trong ngày được 11.023.000 đồng thì bàn giao lại số tiền trên cho anh Nguyễn Bảo T. Số tiền trên được anh Nguyễn Bảo T tiếp tục cất giữ trong két sắt. Đến khoảng 00 giờ 30 sáng ngày 05/11/2022, M từ nhà đi bộ đến quán cà phê M để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, khi đi đến quán cà phê M, M đi vào trong sân quán rồi treo lên cây bên trong quán lên ban công tầng 2. M kéo cửa kính tầng 2 trước đó không khóa chốt rồi đi vào bên trong quán. M đi xuống tầng 1 lại khu vực quầy thu ngân, thấy chìa khóa két sắt được cắm sẵn nên M mở két sắt ra lấy số tiền 11.023.000 đồng bỏ vào túi quần phía trước hai bên đang mặc. M đi lên khu vực tầng 2 kéo cửa kính rồi trèo xuống sân và đi ra bên ngoài quán. Sau khi kiểm đếm được số tiền 11.023.000 đồng vừa lấy trộm M đi bộ về nhà. Số tiền trên M đã tiêu xài cá nhân hết 1.063.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Nguyễn Bảo T đã đến Công an phường N, thành phố H trình báo sự việc. Sau đó Công an thành phố H đã triệu tập Nguyễn Văn M đến làm việc, M đã khai nhận hành vi trộm cắp đồng thời giao nộp lại số tiền 9.960.000 đồng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPHT ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn M từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2022. Hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 05/11/2022 tại quán cà phê M ở địa chỉ số 33, đường Võ Liêm Sơn thuộc tổ dân phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn M đã lén lút chiếm đoạt số tiền 11.023.000 đồng của anh Nguyễn Bảo T để tiêu xài cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo”, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.063.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Nguyễn Văn M số tiền 9.960.000 đồng và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Bảo T là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 06/11/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền

